| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH BẮC KẠN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 577 /KH-UBND | *Bắc Kạn, ngày 15 tháng 10 năm 2019* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 - 2025 (sau đây gọi chung là Đề án); UBND tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

### 1. Mục tiêu

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Đề án và nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 19/5/2019;

- Vận động phát huy khả năng của các cơ quan, tổ chức, Doanh nghiệp, cá nhân trong nước và nước ngoài, các quỹ từ thiện, quỹ xã hôi (các nhà tài trợ) để hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Bảo đảm mục tiêu góp phần cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm và tạo điều kiện cho trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí tại cộng đồng.

### 2. Yêu cầu

- Các nội dung hoạt động phải cụ thể, khả thi, bám sát các nội dung của Đề án.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

### 1. Đối tượng

- Trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

**2. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2019 đến năm 2025.

**3. Phạm vi thực hiện:** Các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

### 1. Nhiệm vụ

1.1. Vận động, hình thành mạng lưới các nhà tài trợ, các tổ chức hỗ trợ thực hiện Đề án.

1.2. Điều phối việc hỗ trợ cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi về: Khám chữa bệnh, dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học; hỗ trợ các thiết bị, đồ dùng vui chơi, giải trí cho trẻ em; hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em phù hợp theo độ tuổi.

**2. Giải pháp**

2.1. Tăng cường công tác truyền thông, vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường các tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục, phản ánh, giới thiệu các trường hợp trẻ em dân tộc thiểu số có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; những địa phương, cơ sở ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi còn thiếu các công trình phúc lợi cho trẻ em hoặc có các công trình, nhưng chưa đáp ứng nhu cầu tối thiểu của trẻ em... kịp thời giới thiệu, cung cấp thông tin cho các nhà tài trợ để vận động đóng góp nguồn lực hỗ trợ; Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nhân dịp các sự kiện, các ngày lễ, tết, như: Tháng hành động Vì trẻ em, ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán, khai giảng năm học mới...nhằm thu hút sự quan tâm của các nhà tài trợ.

2.2. Đa dạng hóa các hình thức vận động nguồn lực xã hội, trong đó chú trọng công tác vận động trực tiếp. Chủ động tiếp cận và duy trì mối quan hệ thường xuyên với các nhà tài trợ có tiềm năng, giới thiệu những địa chỉ, cung cấp những thông tin cần thiết, chính xác đến nhà tài trợ, để nhà tài trợ lựa chọn giải pháp hỗ trợ phù hợp; Thường xuyên kết nối và phối hợp với các nhà tài trợ, các cơ sở y tế tổ chức các hoạt động thiện nguyện đến thăm, khám chữa bệnh, hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em; tặng đồ ấm cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tặng dụng cụ, phương tiện cho các công trình phúc lợi vì trẻ em... ở những địa phương, cơ sở còn khó khăn.

2.3. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên có liên quan ở địa phương tham gia thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nguồn lực, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực vận động được từ các nhà tài trợ.

2.4. Các địa phương vùng dân tộc thiểu số và miền núi đánh giá nhu cầu cần hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số để đề xuất hỗ trợ.

2.5. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn lực vận động được đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng và sử dụng hiệu quả.

2.6. Rà soát, kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành các văn bản có liên quan đến công tác vận động nguồn lực xã hội nhằm tạo điều kiện và khuyến khích các nhà tài trợ tham gia đóng góp, tổ chức các hoạt động hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2.7. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá và nắm tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật trong công tác vận động và sử dụng nguồn lực xã hội thực hiện Kế hoạch.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí vận động từ các nhà tài trợ, các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

2. Ngân sách nhà nước: Phục vụ chi cho công tác quản lý, điều phối thực hiện Kế hoạch. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động sử dụng kinh phí thường xuyên được giao trong dự toán hàng năm để triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương triển khai, thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; hướng dẫn các địa phương đánh giá nhu cầu hỗ trợ của trẻ em; Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện triển khai Kế hoạch; định kỳ tổ chức đánh giá và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động nguồn lực thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực và điều phối việc hỗ trợ trẻ em.

- Chỉ đạo Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh vận động nguồn lực tương ứng với các hoạt động chủ yếu của Kế hoạch. Tổng hợp các nguồn lực huy động từ các nhà tài trợ và số trẻ em được hỗ trợ.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, trong đó:

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì hướng dẫn việc sử dụng các cơ sở giáo dục cho trẻ em tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn triển khai hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em tại các lớp học, điểm trường, trường mầm non, trường tiểu học.

2.2. Sở Y tế: Chịu trách nhiệm bảo đảm chuyên môn về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em; phối hợp hướng dẫn thực hiện việc đánh giá nhu cầu về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em.

2.3. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Chủ trì hướng dẫn về tiêu chuẩn, chất lượng các khu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

2.4. Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp vận động nguồn lực thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp với các địa phương trong việc đánh giá nhu cầu cần hỗ trợ cho trẻ em để triển khai thực hiện.

2.5. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch trong dự toán hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

2.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp vận động nguồn lực hỗ trợ thực hiện mục tiêu của Kế hoạch, thông tin kết quả vận động nguồn lực gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thống nhất trong kế hoạch hỗ trợ chung hàng năm và hàng năm sử dụng một phần Quỹ vì người nghèo để hỗ trợ thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch

3. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn và tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa phương; hàng năm, xây dựng kế hoạch, vận động nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; đánh giá, đề xuất nhu cầu cần hỗ trợ về khám chữa bệnh, dinh dưỡng, vui chơi, giải trí, đồ ấm mùa đông cho trẻ em thuộc đối tượng của Kế hoạch.

- Chủ động bố trí ngân sách phục vụ cho công tác quản lý, điều phối thực hiện Kế hoạch tại địa phương .

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh.

4. Công tác thông tin báo cáo: Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 30/11 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

***Nơi nhận:***
*Gửi bản giấy:*
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Cục TE;
*Gửi bản điện tử:*
- CT, PCT UBND tỉnh (Ông Hưng);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP (Ông Thất);
- Lưu: VT, Huyền.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Duy Hưng**